**CÁC GIẤY TỜ TÂN SINH VIÊN K64 TRƯỜNG ĐHHHVN CẦN CHUẨN BỊ**

**Hồ sơ đối tượng ưu tiên**

1. Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng “Căn cứ NĐ131/2021/NĐ-CP” đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Đơn đề nghị “Đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo- [Mẫu số 20](https://docs.google.com/document/d/1Nbsxx0OmhhqGOUJju-8p3PHTlrVIWQb1/edit?usp=drive_link&ouid=104172117174308530518&rtpof=true&sd=true)

(kèm theo giấy khai sinh của SV, [thẻ thương bệnh binh](https://drive.google.com/file/d/17xRIIUYhH9ZEY9Ur7w8YgwfAE8svLL1m/view?usp=drive_link), [Quyết định hưởng chế độ ưu đãi](https://drive.google.com/file/d/16rPXi1o0grQkifvgUO9q88MrY8To4NOL/view?usp=drive_link)…)

+ Quyết định về việc trợ cấp ưu đãi trong giáo dục đào tạo -Mẫu số 70.

2. Sinh viên khuyết tật:

+ Giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện, thị xã hoặc của hội đồng xét duyệt xã, phường, thị trấn đối với SV bị tàn tật, khuyết tật (bản sao).

3. Con Mồ Côi: Trẻ em học mẫu giáo và học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông, giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp:

+ [Quyết định](https://drive.google.com/file/d/1GyFwS8rokAFpDwLlRCsDCYR_QG4eLZKl/view?usp=drive_link) (bản sao) về việc trợ cấp xã hội của chủ tịch UBND cấp huyện đối với SV mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

4. Học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

+ Căn cước công dân (có công chứng).

+ Giấy chứng nhận là người dân tộc thiểu số.

+ Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo.

*Lưu ý: SV thuộc diện này nộp hồ sơ 2 lần/ năm (HK1: hạn cuối 30/9 ; HK2: hạn cuối 28/2 hàng năm).*

*Ghi chú: Ngoài miễn giảm học phí, SV được Nhà Nước cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11-11-2013 của Thủ tướng Chính phủ.*

5. Học sinh, **sinh viên hệ cử tuyển** (kể cả học sinh cử tuyển học nghề nội trú với thời gian đào tạo từ 3 tháng trở lên) theo quy định của Chính phủ về chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Quyết định cử tuyển (nộp từ khi nhập học)

**6.** Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

+ Căn cước công dân (bản sao có công chứng).

+ Giấy chứng nhận là người dân tộc thiểu số.

+ Giấy chứng nhận ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn

*Lưu ý: SV thuộc diện này nộp hồ sơ 2 lần/ năm (HK1: hạn cuối 30/9 ; HK2: hạn cuối 28/2 hàng năm)*

7. Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hư­ởng trợ cấp thường xuyên.

+ [Quyết định về việc hưởng trợ cấp bệnh nghề nghiệp hoặc tai nạn lao động](https://drive.google.com/file/d/11PCL4nH9YcRX2ENvCvBuLMtcIuo2P0Kn/view?usp=drive_link) (bản sao).